

CÔNG TY TNHH BẤT ĐỘNG SẢN TÂN HOÀNG MINH GLOBAL HOUSE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH BẤT ĐỘNG SẢN TÂN HOÀNG MINH GLOBAL HOUSE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TAN HOANG MINH GLOBAL HOUSE REAL ESTATE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: THM GLOBAL HOUSE CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108159109

3. Ngày thành lập: 26/02/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 24 Quang Trung, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0987902776

Fax: 0987902776

Email: tuyetdung.93@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
2.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
3.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
4.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
5.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
6.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
7.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
8.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
9.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
10.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
11.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810(Chính)
12.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (Không bao gồm đấu giá)	6820
13.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính)	7020
14.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110

15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa theo quy định của pháp luật (Điều 28 - Luật thương mại 2005)	8299
16.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
17.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
18.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
19.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
20.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
21.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
22.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
23.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
24.	Bán mô tô, xe máy (Không bao gồm đầu giá)	4541
25.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Không bao gồm đầu giá)	4543
26.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
27.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
28.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
29.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
30.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
31.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
32.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán)	6619
33.	Khai thác quặng sắt	0710
34.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
35.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
36.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
37.	Xây dựng công trình công ích	4220
38.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình kỹ thuật xây dựng	4290
39.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
40.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
41.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm đầu giá)	4513
42.	Đại lý, môi giới, đầu giá (Không bao gồm đầu giá)	4610

43.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
44.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
45.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
46.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711

6. Vốn điều lệ: 500.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	ĐỖ HOÀNG MINH	143/7C Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	50.000.000.000	10,000	079088001415	
2	ĐỖ ANH DŨNG	143/7C Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	450.000.000.000	90,000	023133367	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐỖ ANH DŨNG

Giới tính: Nam

Chức danh:

Sinh ngày: 30/07/1961

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 023133367

Ngày cấp: 06/02/2012

Nơi cấp: Công an thành phố Hồ Chí Minh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 143/7C Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 143/7C Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội